

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 12 năm 2017

TỜ TRÌNH

V/v tổ chức Thao giảng cấp khoa năm học 2017 - 2018

Kính gửi:

- Hiệu Trường Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. HCM;
- Phòng Quản lý khoa học - Hợp tác quốc tế;
- Phòng Tuyển sinh - Đào Tạo

1. Mục tiêu

Nhằm tạo không khí thi đua dạy tốt, học tốt, khuyến khích các giảng viên có sự phấn đấu, tích cực, trao đổi kinh nghiệm đồng thời tạo điều kiện để phổ biến kinh nghiệm và áp dụng các phương pháp mới trong giảng dạy.

Khoa Kinh tế tiến hành Thao giảng cấp khoa để thực hiện việc nâng cao chất lượng công việc chuyên môn đặc biệt là công tác giảng dạy.

2. Thời gian

Thời gian: 13 giờ 00 thứ 6 ngày 08/12/2017.

3. Địa điểm:

Phòng C3.3-03 trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Tp. Hồ Chí Minh.

4. Ban tổ chức:

Thầy Nguyễn Trọng Nghĩa – Trưởng ban tổ chức.

5. Thành phần tham dự:

Giảng viên thuộc khoa Kinh tế + Khách mời.

6. Nội dung bài thao giảng - thời gian:

- Cô Phạm Thị Gia Tâm; Môn: Quản trị chuỗi cung ứng.
Tên bài giảng: Trọng tâm của chiến lược hậu cần, thuộc chương Chiến lược hậu cần.
Thời gian: 13h15
- Cô Bùi Ánh Tuyết; Môn: Kế toán doanh nghiệp

Tên bài giảng: Các phương pháp xuất kho, thuộc chương Nguyên vật liệu và công cụ dụng cụ.

Thời gian: 14h00

7. Chế độ: Áp dụng theo quy định về nhiệm vụ nghiên cứu khoa học đối với giảng viên trường Cao Đẳng Lý Tự Trọng Tp. Hồ Chí Minh.

8. Chương trình thao giảng:

- ◆ 13h00: Chuẩn bị
- ◆ 13h15 đến 14h00 Bài giảng 1 - Giảng viên Phạm Thị Gia Tâm
- ◆ 14h10 đến 14h55 Bài giảng 2 - Giảng viên Bùi Ánh Tuyết
- 15h00 đến 16h00 Góp ý cho Bài giảng 1 và 2.

Góp ý, nhận xét chung các bài giảng - Đại diện Ban giám khảo.

Tuyên bố kết quả - Thầy Nguyễn Trọng Nghĩa.

Tuyên bố kết thúc ngày Thao giảng - Thầy Nguyễn Trọng Nghĩa.

9. Thành phần Ban giám khảo:

- Thầy Nguyễn Trọng Nghĩa: Trưởng khoa
- Thầy Trịnh Hoàng Hiệp: Giảng viên bộ môn Quản trị kinh doanh
- Cô Lữ Xuân Trang: Giảng viên bộ môn Tài chính – Ngân hàng

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc

PHÒNG TS-ĐT

Đồng ý theo tổ trình
của khoa. Kính trình
Hiệu trưởng giải quyết.



Nguyễn Văn Tấn

TRƯỞNG KHOA



Nguyễn Trọng Nghĩa

PHÒNG QLKH - HTQT



Nguyễn Ngọc Dung

TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA KINH TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP.Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 12 năm 2017

BIÊN BẢN

NGÀY HỘI THAO GIẢNG CỦA KHOA KINH TẾ

Thời gian: 13 giờ 15 phút

Địa điểm : Phòng C3.3-03 (Khu C lý thuyết) – Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP.HCM

Thành phần tham dự: Giảng viên thuộc Khoa Kinh tế

Vắng: Cô Lưu Thị Thúy, Cô Võ Thị Kim Thư.

Nội dung

1- Phát biểu khai mạc thao giảng – Trưởng Khoa: Thầy Nguyễn Trọng Nghĩa.

2- Giới thiệu thành phần Ban Giám Khảo

- Trưởng Khoa: Thầy Nguyễn Trọng Nghĩa.
- Thầy: Nguyễn Văn Tấn (Phó trưởng phòng TS –ĐT)
- Giảng viên: Thầy Trịnh Hoàng Hiệp.
- Giảng viên: Lữ Xuân Trang.

3- Trình tự tiến hành các bài giảng

Bài giảng 1 : Quản trị chuỗi cung ứng

Giảng viên trình bày: GV Phạm Thị Gia Tâm

Tiến hành lúc: 13 giờ 15 phút

Kết thúc lúc: 14 giờ 00 phút

* Nội dung góp ý

Ưu điểm:

- Giọng to, rõ ràng.
- Chuẩn bị bài giảng tốt.
- Phương pháp sư phạm tốt.
- Tốc độ giảng hợp lý.
- Có ôn bài cũ, có ví dụ minh họa đưa vào bài giảng.

Nhược điểm:

- Thời gian giảng bài chưa khớp với giáo án.
- Chưa đáp ứng mục tiêu về kỹ năng.
- Không nên chỉ tập trung ví dụ vào Trung Nguyên.
- Nên giải thích trước khi đặt câu hỏi cho sinh viên.
- Cho thêm nhiều ví dụ.

Điểm của các thành viên trong Ban Giám Khảo

Giám khảo 1	Giám khảo 2	Giám khảo 3	Giám khảo 4
19	17	18,25	19,5
Điểm trung bình cộng: 18,44			

Bài giảng 2 : Tính giá xuất kho

Giảng viên trình bày: GV Bùi Ánh Tuyết

Tiến hành lúc: 14 giờ 15 phút

Kết thúc lúc: 15 giờ 00 phút

Nội dung góp ý:

Ưu điểm:

- Chuẩn bị bài giảng rất tốt.
- Giọng nói to, rõ. Tác phong đĩnh đạc, nhiệt tình, tự tin.
- Trong quá trình giảng có nhấn mạnh trọng tâm
- Có trình bày mục tiêu bài giảng.
- Có nhấn mạnh kiến thức sau thông tư 200.
- Giảng theo đúng giáo án.
- Trình bày ưu, nhược điểm ứng dụng thực tế cho từng phương pháp.

Nhược điểm:

- Cần tạo không khí sinh động cho lớp.
- Nội dung quá nhiều cho 1 tiết.
- Cho thêm ví dụ.
- Nên dành thời gian cho sinh viên trước khi trả lời.

Điểm của các thành viên trong Ban Giám Khảo

Giám khảo 1	Giám khảo 2	Giám khảo 3	Giám khảo 4
18,75	17,75	18,5	19
Điểm trung bình cộng: 18,50 điểm			

4- Tuyên bố kết quả - Đại diện Ban Giám Khảo

5- Tuyên bố kết thúc ngày Thao giảng – Trưởng Khoa: Thầy Nguyễn Trọng Nghĩa

Ngày hội Thao giảng của Khoa Kinh tế kết thúc lúc : 16 giờ 20 phút cùng ngày.

TRƯỞNG KHOA



Nguyễn Trọng Nghĩa

THƯ KÝ



Nguyễn Mỹ Tiên

**PHIẾU DỰ GIỜ
BÀI GIẢNG LÝ THUYẾT**

Họ và tên GV được dự giờ : Bùi Anh Tuyết

Đơn vị tổ (Khoa) : Khoa Kinh Tế Môn dạy: Kế toán DN Lớp:

Tên bài giảng : Tính giá xuất kho

Ngày giảng : 8/12/2017 Bắt đầu giảng lúc: 14 giờ 15 phút

Họ và tên người dự giờ : Nguyễn Văn Tân

PHẦN ĐÁNH GIÁ BÀI GIẢNG

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM TỐI ĐA	ĐIỂM ĐÁNH GIÁ	NHẬN XÉT
I	<u>CHUẨN BỊ : (3 điểm)</u>			
1	Giáo án thể hiện đầy đủ nội dung lên lớp.	0,5	<u>0,5</u>	
2	Dự kiến thời gian, phương pháp hợp lý cho từng nội dung.	0,5	<u>0,5</u>	
3	Xác định đúng mục đích, yêu cầu(mục tiêu) bài giảng.	0,5	<u>0,5</u>	
4	Đồ dùng, phương tiện dạy học: • Đầy đủ, phù hợp. • Thể hiện tính sáng tạo.	0,5 0,5	<u>0,5</u> <u>0,5</u>	
5	Có tài liệu học tập đầy đủ cho học sinh.	0,5	<u>0,5</u>	
II	<u>NỘI DUNG : (5 điểm)</u>			
1	Đầy đủ, chính xác, có cập nhật.	2,0	<u>1,75</u>	
2	Vừa đủ, phù hợp với mục tiêu, đối tượng.	1,0	<u>0,75</u>	
3	Gắn với thực tế, kỹ năng nghề nghiệp.	1,0	<u>1,0</u>	
4	Kết cấu bài giảng logic, khoa học.	1,0	<u>1,0</u>	
III	<u>KỸ NĂNG GIẢNG DẠY : (10 điểm)</u>			
1	Mở bài gây được hứng thú cho học sinh.	1,0	<u>0,75</u>	
2	Từ ngữ chuẩn xác, rõ ràng, tốc độ giảng hợp lý.	1,0	<u>1,0</u>	
3	Phối hợp linh hoạt các phương pháp dạy học.	1,0	<u>1,0</u>	
4	Sử dụng phương tiện hợp lý – hiệu quả .	1,0	<u>0,75</u>	
5	Tác phong đĩnh đạc, nhiệt tình – tự tin.	1,0	<u>1,0</u>	
6	Đặt và chuyển tiếp vấn đề sinh động.	1,0	<u>0,75</u>	
7	Phát huy tính tích cực sáng tạo của học sinh.	1,0	<u>0,75</u>	
8	Trình bày bằng hợp lý.	1,0	<u>0,75</u>	
9	Nêu bật được trọng tâm của bài.	1,0	<u>1,0</u>	

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM TỐI ĐA	ĐIỂM ĐÁNH GIÁ	NHẬN XÉT
10	Sáng tạo trong nghệ thuật giảng dạy.	1,0	1,0	
IV	<u>THỜI GIAN VÀ TÌNH HUỐNG SỰ PHẠM</u> : (2 điểm)			
1	Thực hiện bài giảng so với giáo án sớm, trễ ≤ 5 phút.	1,0	1,0	
2	Thực hiện bài giảng đúng lịch giảng dạy.	0,5	0,5	
3	Xử lý tốt tình huống sự phạm.	0,5	0,5	
	<u>Tổng cộng</u>	20	17,5	

Ghi chú :

- Những nội dung nào GV không thực hiện thì không cho điểm.
- Điểm đánh giá mục IV.1 khi dự giờ hoặc Thao giảng cấp khoa :
 - Nếu > 5 phút : 0,5 đ.
 - Nếu ≥ 8 phút : 0,0 đ.
 - Nếu ≥ 10 phút : bị loại.
- Điểm đánh giá mục IV.1 khi Hội giảng cấp trường: Nếu sớm, trễ > 5 phút: bài giảng bị loại.

Ý KIẾN ĐÓNG GÓP :

- Giáo án chuẩn bị tốt

- Tài phong trình bày nhiệt tình, tự tin

- Giảng giảng rõ, rõ

- Trong quá trình giảng có nhận mạnh tay tâm

XẾP LOẠI : Tốt

+ Tốt ≥ 17 điểm
+ Trung bình ≥ 10 điểm

+ Khá ≥ 14 điểm
+ Yếu < 10 điểm

Ngày 8 tháng 12 năm 2017

NGƯỜI ĐI DỰ

(Ký và ghi rõ họ tên)

(Chữ ký)
Nguyễn Văn Tân

**PHIẾU DỰ GIỜ
BÀI GIẢNG LÝ THUYẾT**

Họ và tên GV được dự giờ : Bùi Anh Tuyết
Đơn vị tổ (Khoa) : Khoa Kinh Tế Môn dạy: Kế toán M Lớp:
Tên bài giảng : Kế toán chi tiết nguyên vật liệu, thuế giá trị gia tăng
Ngày giảng : 08/12/2017 Bắt đầu giảng lúc: 2 giờ 13 phút
Họ và tên người dự giờ : Nguyễn Trọng Nghĩa

PHẦN ĐÁNH GIÁ BÀI GIẢNG

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM TỐI ĐA	ĐIỂM ĐÁNH GIÁ	NHẬN XÉT
I	<u>CHUẨN BỊ : (3 điểm)</u>			
1	Giáo án thể hiện đầy đủ nội dung lên lớp.	0,5	0,5	
2	Dự kiến thời gian, phương pháp hợp lý cho từng nội dung.	0,5	0,5	
3	Xác định đúng mục đích, yêu cầu(mục tiêu) bài giảng.	0,5	0,5	
4	Đồ dùng, phương tiện dạy học: • Đầy đủ, phù hợp. • Thể hiện tính sáng tạo.	0,5 0,5	0,5 0,5	
5	Có tài liệu học tập đầy đủ cho học sinh.	0,5	0,5	
II	<u>NỘI DUNG : (5 điểm)</u>			
1	Đầy đủ, chính xác, có cập nhật.	2,0	1,0	
2	Vừa đủ, phù hợp với mục tiêu, đối tượng.	1,0	1,0	
3	Gắn với thực tế, kỹ năng nghề nghiệp.	1,0	1,0	
4	Kết cấu bài giảng logic, khoa học.	1,0	1,0	
III	<u>KỸ NĂNG GIẢNG DẠY : (10 điểm)</u>			
1	Mở bài gây được hứng thú cho học sinh.	1,0	0,5	
2	Từ ngữ chuẩn xác, rõ ràng, tốc độ giảng hợp lý.	1,0	1,0	
3	Phối hợp linh hoạt các phương pháp dạy học.	1,0	1,0	
4	Sử dụng phương tiện hợp lý – hiệu quả .	1,0	1,0	
5	Tác phong đĩnh đạc, nhiệt tình – tự tin.	1,0	1,0	
6	Đặt và chuyển tiếp vấn đề sinh động.	1,0	1,0	
7	Phát huy tính tích cực sáng tạo của học sinh.	1,0	1,0	
8	Trình bày bảng hợp lý.	1,0	1,0	
9	Nêu bật được trọng tâm của bài.	1,0	1,0	

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM TỐI ĐA	ĐIỂM ĐÁNH GIÁ	NHẬN XÉT
10	Sáng tạo trong nghệ thuật giảng dạy.	1,0	1,0	
IV	<u>THỜI GIAN VÀ TÌNH HUỐNG SƯ PHẠM : (2 điểm)</u>			
1	Thực hiện bài giảng so với giáo án sớm, trễ ≤ 5 phút.	1,0	1,0	
2	Thực hiện bài giảng đúng lịch giảng dạy.	0,5	0,5	
3	Xử lý tốt tình huống sư phạm.	0,5	0,5	
	<u>Tổng cộng</u>	20	18,5	

Ghi chú :

- Những nội dung nào GV không thực hiện thì không cho điểm.
- Điểm đánh giá mục IV.1 khi dự giờ hoặc Thao giảng cấp khoa :
 - Nếu > 5 phút : 0,5 đ.
 - Nếu ≥ 8 phút : 0,0 đ.
 - Nếu ≥ 10 phút : bị loại.
- Điểm đánh giá mục IV.1 khi Hội giảng cấp trường: Nếu sớm, trễ > 5 phút: bài giảng bị loại.

Ý KIẾN ĐÓNG GÓP :

Chuẩn bài giảng tốt
Giảng viên rõ ràng
Giảng bài dễ hiểu
Giảng bài theo đúng giáo án
Cao cấp không phải sinh động cho lớp.

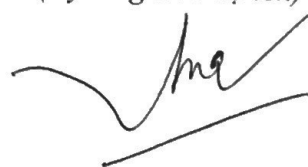
XẾP LOẠI :

- | | |
|------------------------|-----------------|
| + Tốt ≥ 17 điểm | + Khá ≥ 14 điểm |
| + Trung bình ≥ 10 điểm | + Yếu < 10 điểm |

Ngày 08 tháng 12 năm 2017

NGƯỜI ĐI DỰ

(Ký và ghi rõ họ tên)



Nguyễn Trọng Nghĩa

**PHIẾU DỰ GIỜ
BÀI GIẢNG LÝ THUYẾT**

Họ và tên GV được dự giờ : huỳnh hỷ quyết
Đơn vị tổ (Khoa) : Khoa Kinh Tế Môn dạy : Tỷ giá xuất nhập khẩu Lớp :
Tên bài giảng : lưu ý các nguyên vật liệu
Ngày giảng : 8/12/2012 Bắt đầu giảng lúc : 14 giờ 15 phút
Họ và tên người dự giờ : Trần Văn Hiệp

PHÂN ĐÁNH GIÁ BÀI GIẢNG

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM TỐI ĐA	ĐIỂM ĐÁNH GIÁ	NHẬN XÉT
I	<u>CHUẨN BỊ : (3 điểm)</u>			
1	Giáo án thể hiện đầy đủ nội dung lên lớp.	0,5	0,5	
2	Dự kiến thời gian, phương pháp hợp lý cho từng nội dung.	0,5	0,5	
3	Xác định đúng mục đích, yêu cầu(mục tiêu) bài giảng.	0,5	0,5	
4	Đồ dùng, phương tiện dạy học:			
	• Đầy đủ, phù hợp.	0,5	0,5	
	• Thể hiện tính sáng tạo.	0,5	0,5	
5	Có tài liệu học tập đầy đủ cho học sinh.	0,5	0,5	
II	<u>NỘI DUNG : (5 điểm)</u>			
1	Đầy đủ, chính xác, có cập nhật.	2,0	2,0	
2	Vừa đủ, phù hợp với mục tiêu, đối tượng.	1,0	1,0	
3	Gắn với thực tế, kỹ năng nghề nghiệp.	1,0	1,0	
4	Kết cấu bài giảng logic, khoa học.	1,0	1,0	
III	<u>KỸ NĂNG GIẢNG DẠY : (10 điểm)</u>			
1	Mở bài gây được hứng thú cho học sinh.	1,0	1,0	
2	Từ ngữ chuẩn xác, rõ ràng, tốc độ giảng hợp lý.	1,0	1,0	
3	Phối hợp linh hoạt các phương pháp dạy học.	1,0	1,0	
4	Sử dụng phương tiện hợp lý – hiệu quả .	1,0	1,0	
5	Tác phong đĩnh đạc, nhiệt tình – tự tin.	1,0	1,0	
6	Đặt và chuyển tiếp vấn đề sinh động.	1,0	0,5	
7	Phát huy tính tích cực sáng tạo của học sinh.	1,0	1,0	
8	Trình bày bảng hợp lý.	1,0	1,0	
9	Nêu bật được trọng tâm của bài.	1,0	1,0	

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM TỐI ĐA	ĐIỂM ĐÁNH GIÁ	NHẬN XÉT
10	Sáng tạo trong nghệ thuật giảng dạy.	1,0	1,0	
IV	<u>THỜI GIAN VÀ TÌNH HUỐNG SỰ PHẠM : (2 điểm)</u>			
1	Thực hiện bài giảng so với giáo án sớm, trễ ≤ 5phút.	1,0	1,0	
2	Thực hiện bài giảng đúng lịch giảng dạy.	0,5	0,5	
3	Xử lý tốt tình huống sự phạm.	0,5	0	
	<u>Tổng cộng</u>	20	19	

Ghi chú :

- Những nội dung nào GV không thực hiện thì không cho điểm.
- Điểm đánh giá mục IV.1 khi dự giờ hoặc Thao giảng cấp khoa :
 - Nếu > 5 phút : 0,5 đ.
 - Nếu ≥ 8 phút : 0,0 đ.
 - Nếu ≥ 10 phút : bị loại.
- Điểm đánh giá mục IV.1 khi Hội giảng cấp trường: Nếu sớm, trễ > 5 phút: bài giảng bị loại.

Ý KIẾN ĐÓNG GÓP :

- Nội giảng tốt, nên cho điểm ví dụ học sinh hiểu bài.
 - Yêu cầu học sinh nghe học sinh học bài.
 - Nên giải đáp câu hỏi từ bài giảng, suy nghĩ trước khi...

XẾP LOẠI :

- | | | | |
|--------------|-----------|-------|-----------|
| + Tốt | ≥ 17 điểm | + Khá | ≥ 14 điểm |
| + Trung bình | ≥ 10 điểm | + Yếu | < 10 điểm |

Ngày 08 tháng 12 năm 2018

NGƯỜI ĐI DỰ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ký
 Trần Văn Hùng

**PHIẾU DỰ GIỜ
BÀI GIẢNG LÝ THUYẾT**

Họ và tên GV được dự giờ : Bùi Anh Tuyết
Đơn vị tổ (Khoa) : Khoa Kinh Tế Môn dạy: Kế toán DN Lớp:
Tên bài giảng : Nguyên vật liệu và công cụ dụng cụ
Ngày giảng : 8/12/2017 Bắt đầu giảng lúc: 14 giờ 15 phút
Họ và tên người dự giờ : Lữ Xuân Trang

PHẦN ĐÁNH GIÁ BÀI GIẢNG

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM TỐI ĐA	ĐIỂM ĐÁNH GIÁ	NHẬN XÉT
I	<u>CHUẨN BỊ : (3 điểm)</u>			
1	Giáo án thể hiện đầy đủ nội dung lên lớp.	0,5	0,5	
2	Dự kiến thời gian, phương pháp hợp lý cho từng nội dung.	0,5	0,5	
3	Xác định đúng mục đích, yêu cầu(mục tiêu) bài giảng.	0,5	0,5	
4	Đồ dùng, phương tiện dạy học: • Đầy đủ, phù hợp. • Thể hiện tính sáng tạo.	0,5 0,5	0,25 0,5	
5	Có tài liệu học tập đầy đủ cho học sinh.	0,5	0,5	
II	<u>NỘI DUNG : (5 điểm)</u>			
1	Đầy đủ, chính xác, có cập nhật.	2,0	2,0	
2	Vừa đủ, phù hợp với mục tiêu, đối tượng.	1,0	0,75	
3	Gắn với thực tế, kỹ năng nghề nghiệp.	1,0	1,0	
4	Kết cấu bài giảng logic, khoa học.	1,0	1,0	
III	<u>KỸ NĂNG GIẢNG DẠY : (10 điểm)</u>			
1	Mở bài gây được hứng thú cho học sinh.	1,0	0,75	
2	Từ ngữ chuẩn xác, rõ ràng, tốc độ giảng hợp lý.	1,0	1,0	
3	Phối hợp linh hoạt các phương pháp dạy học.	1,0	1,0	
4	Sử dụng phương tiện hợp lý – hiệu quả .	1,0	1,0	
5	Tác phong đĩnh đạc, nhiệt tình – tự tin.	1,0	1,0	
6	Đặt và chuyển tiếp vấn đề sinh động.	1,0	1,0	
7	Phát huy tính tích cực sáng tạo của học sinh.	1,0	0,75	
8	Trình bày bảng hợp lý.	1,0	1,0	
9	Nêu bật được trọng tâm của bài.	1,0	1,0	

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM TỐI ĐA	ĐIỂM ĐÁNH GIÁ	NHẬN XÉT
10	Sáng tạo trong nghệ thuật giảng dạy.	1,0	0,75	
IV	<u>THỜI GIAN VÀ TÌNH HUỐNG SỰ PHẠM : (2 điểm)</u>			
1	Thực hiện bài giảng so với giáo án sớm, trễ ≤ 5 phút.	1,0	1,0	
2	Thực hiện bài giảng đúng lịch giảng dạy.	0,5	0,5	
3	Xử lý tốt tình huống sự phạm.	0,5	0,5	
	<u>Tổng cộng</u>	20	18,75	

Ghi chú :

- Những nội dung nào GV không thực hiện thì không cho điểm.
- Điểm đánh giá mục IV.1 khi dự giờ hoặc Thao giảng cấp khoa :
 - Nếu > 5 phút : 0,5 đ.
 - Nếu ≥ 8 phút : 0,0 đ.
 - Nếu ≥ 10 phút : bị loại.
- Điểm đánh giá mục IV.1 khi Hội giảng cấp trường: Nếu sớm, trễ > 5 phút: bài giảng bị loại.

Ý KIẾN ĐÓNG GÓP :

* Ưu điểm: Phong cách đi tin, giọng to rõ, nhiệt tình.
 Có trình bày mục tiêu của bài giảng.
 Có nhấn mạnh kiến thức sau thông điệp.
 Trình bày ưu điểm, nhược điểm, ứng dụng trong thực tế cho từng phương pháp.

* Hạn chế: Nội dung quá nhiều trong tiết học.

XẾP LOẠI :

- | | |
|------------------------|-----------------|
| + <u>Tốt</u> ≥ 17 điểm | + Khá ≥ 14 điểm |
| + Trung bình ≥ 10 điểm | + Yếu < 10 điểm |

Ngày 8 tháng 12 năm 2017 .

NGƯỜI ĐI DỰ

(Ký và ghi rõ họ tên)



Lê Xuân Trang

PHIẾU DỰ GIỜ
BÀI GIẢNG LÝ THUYẾT

Họ và tên GV được dự giờ : Phạm Thị桂花 Tân
Đơn vị tổ (Khoa) : Khoa Kinh Tế Môn dạy: QTC Cung ứng Lớp: 15.CĐ.N-QTD
Tên bài giảng : Chiến lược hậu cần
Ngày giảng : 8.12.2017 Bắt đầu giảng lúc: 13 giờ 15 phút
Họ và tên người dự giờ : Nguyễn Văn Tấn

PHẦN ĐÁNH GIÁ BÀI GIẢNG

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM TỐI ĐA	ĐIỂM ĐÁNH GIÁ	NHẬN XÉT
I	CHUẨN BỊ : (3 điểm) -			
1	Giáo án thể hiện đầy đủ nội dung lên lớp.	0,5	2,0	
2	Dự kiến thời gian, phương pháp hợp lý cho từng nội dung.	0,5	0,25	
3	Xác định đúng mục đích, yêu cầu(mục tiêu) bài giảng.	0,5	0,20	
4	Đồ dùng, phương tiện dạy học: • Đầy đủ, phù hợp. • Thể hiện tính sáng tạo.	0,5 0,5	0,25 0,5	
5	Có tài liệu học tập đầy đủ cho học sinh.	0,5	0,5	
II	NỘI DUNG : (5 điểm)		4,5 (4,5) 2	
1	Đầy đủ, chính xác, có cập nhật.	2,0	1,75	
2	Vừa đủ, phù hợp với mục tiêu, đối tượng.	1,0	0,25	
3	Gắn với thực tế, kỹ năng nghề nghiệp. ✓	1,0	1,0	
4	Kết cấu bài giảng logic, khoa học.	1,0	1,0	
III	KỸ NĂNG GIẢNG DẠY : (10 điểm)		8,5	
1	Mở bài gây được hứng thú cho học sinh.	1,0	0,25	
2	Từ ngữ chuẩn xác, rõ ràng, tốc độ giảng hợp lý. /	1,0	1,0	
3	Phối hợp linh hoạt các phương pháp dạy học.	1,0	0,25	
4	Sử dụng phương tiện hợp lý – hiệu quả. ✓	1,0	0,25	
5	Tác phong đĩnh đạc, nhiệt tình – tự tin. ✓	1,0	1,0	
6	Đặt và chuyển tiếp vấn đề sinh động.	1,0	0,25	
7	Phát huy tính tích cực sáng tạo của học sinh.	1,0	0,25	
8	Trình bày bằng hợp lý.	1,0 -	1,0	
9	Nêu bật được trọng tâm của bài.	1,0	0,25	

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM TỐI ĐA	ĐIỂM ĐÁNH GIÁ	NHẬN XÉT
10	Sáng tạo trong nghệ thuật giảng dạy.	1,0	1,0	
IV	<u>THỜI GIAN VÀ TÌNH HUỐNG SỰ PHẠM</u> : (2 điểm)			
1	Thực hiện bài giảng so với giáo án sớm, trễ ≤ 5phút.	1,0	1,0	
2	Thực hiện bài giảng đúng lịch giảng dạy.	0,5	0,5	
3	Xử lý tốt tình huống sự phạm.	0,5		
	<u>Tổng cộng</u>	20	17,0	

Ghi chú :

- Những nội dung nào GV không thực hiện thì không cho điểm.
- Điểm đánh giá mục IV.1 khi dự giờ hoặc Thao giảng cấp khoa :
 - Nếu > 5 phút : 0,5 đ.
 - Nếu ≥ 8 phút : 0,0 đ.
 - Nếu ≥ 10 phút : bị loại.
- Điểm đánh giá mục IV.1 khi Hội giảng cấp trường: Nếu sớm, trễ > 5 phút: bài giảng bị loại.

Ý KIẾN ĐÓNG GÓP :

Giáo án chuẩn bị đầy đủ
 giáo viên giảng tự tin, nhiệt tình
 học đa dạng hợp lý

Xếp loại: Tốt

XẾP LOẠI :

+ Tốt ≥ 17 điểm
 + Trung bình ≥ 10 điểm

+ Khá ≥ 14 điểm
 + Yếu < 10 điểm

Ngày 07 tháng 12 năm 2017

NGƯỜI ĐI DỰ

(Ký và ghi rõ họ tên)


 Nguyễn Văn Tân

PHIẾU DỰ GIỜ BÀI GIẢNG LÝ THUYẾT

Họ và tên GV được dự giờ : Phạm Thị桂花 Tâm

Đơn vị tổ (Khoa) : Khoa Kinh Tế Môn dạy: Quan? tư? cung? ứng? Lớp:

Tên bài giảng : Chiến lược hậu cần

Ngày giảng : 08/12/2017 Bắt đầu giảng lúc: 13 giờ 15 phút

Họ và tên người dự giờ : Nguyễn Trọng Nghĩa

PHẦN ĐÁNH GIÁ BÀI GIẢNG

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM TỐI ĐA	ĐIỂM ĐÁNH GIÁ	NHẬN XÉT
I	CHUẨN BỊ : (3 điểm)			
1	Giáo án thể hiện đầy đủ nội dung lên lớp.	0,5	0,5	
2	Dự kiến thời gian, phương pháp hợp lý cho từng nội dung.	0,5	0,5	
3	Xác định đúng mục đích, yêu cầu(mục tiêu) bài giảng.	0,5	0,5	
4	Đồ dùng, phương tiện dạy học: • Đầy đủ, phù hợp. • Thể hiện tính sáng tạo.	0,5 0,5	0,5 0,5	
5	Có tài liệu học tập đầy đủ cho học sinh.	0,5	0,5	
II	NỘI DUNG : (5 điểm)			
1	Đầy đủ, chính xác, có cập nhật.	2,0	1,0	
2	Vừa đủ, phù hợp với mục tiêu, đối tượng.	1,0	1,0	
3	Gắn với thực tế, kỹ năng nghề nghiệp.	1,0	1,0	
4	Kết cấu bài giảng logic, khoa học.	1,0	1,0	
III	KỸ NĂNG GIẢNG DẠY : (10 điểm)			
1	Mở bài gây được hứng thú cho học sinh.	1,0	1,0	
2	Từ ngữ chuẩn xác, rõ ràng, tốc độ giảng hợp lý.	1,0	1,0	
3	Phối hợp linh hoạt các phương pháp dạy học.	1,0	1,0	
4	Sử dụng phương tiện hợp lý – hiệu quả .	1,0	1,0	
5	Tác phong đĩnh đạc, nhiệt tình – tự tin.	1,0	1,0	
6	Đặt và chuyển tiếp vấn đề sinh động.	1,0	1,0	
7	Phát huy tính tích cực sáng tạo của học sinh.	1,0	1,0	
8	Trình bày bằng hợp lý.	1,0	1,0	
9	Nêu bật được trọng tâm của bài.	1,0	1,0	

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM TỐI ĐA	ĐIỂM ĐÁNH GIÁ	NHẬN XÉT
10	Sáng tạo trong nghệ thuật giảng dạy.	1,0	1,0	
IV	<u>THỜI GIAN VÀ TÌNH HUỐNG SỰ PHẠM : (2 điểm)</u>			
1	Thực hiện bài giảng so với giáo án sớm, trễ ≤ 5phút.	1,0	1,0	
2	Thực hiện bài giảng đúng lịch giảng dạy.	0,5	0,5	
3	Xử lý tốt tình huống sự phạm.	0,5	0,5	
	<u>Tổng cộng</u>	20	19	

Ghi chú :

- Những nội dung nào GV không thực hiện thì không cho điểm.
- Điểm đánh giá mục IV.1 khi dự giờ hoặc Thao giảng cấp khoa :
 - Nếu > 5 phút : 0,5 đ.
 - Nếu ≥ 8 phút : 0,0 đ.
 - Nếu ≥ 10 phút : bị loại.
- Điểm đánh giá mục IV.1 khi Hội giảng cấp trường: Nếu sớm, trễ > 5 phút: bài giảng bị loại.

Ý KIẾN ĐÓNG GÓP :

Chưa! tốt bài giảng
 Giảng rõ ràng, dễ hiểu
 Có ví dụ minh họa
 - Cần phải chú ý thời gian để câu hỏi cho sinh viên.

XẾP LOẠI :

- | | |
|------------------------|-----------------|
| + Tốt ≥ 17 điểm | + Khá ≥ 14 điểm |
| + Trung bình ≥ 10 điểm | + Yếu < 10 điểm |

Ngày 08 tháng 12 năm 2017

NGƯỜI ĐI DỰ

(Ký và ghi rõ họ tên)


 Nguyễn Trọng Nghĩa

PHIẾU DỰ GIỜ BÀI GIẢNG LÝ THUYẾT

Họ và tên GV được dự giờ : Đinh Thị桂花
Đơn vị tổ (Khoa) : Khoa Kinh Tế Môn dạy: Giáo dục công dân Lớp: 15CMTL-QTD
Tên bài giảng : Chức năng của tiền
Ngày giảng : 08/10/2017 Bắt đầu giảng lúc: 13 giờ 15 phút
Họ và tên người dự giờ : Trần Hoàng Hiệp

PHẦN ĐÁNH GIÁ BÀI GIẢNG

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM TỐI ĐA	ĐIỂM ĐÁNH GIÁ	NHẬN XÉT
I	<u>CHUẨN BỊ</u> : (3 điểm)			
1	Giáo án thể hiện đầy đủ nội dung lên lớp.	0,5	0,5	
2	Dự kiến thời gian, phương pháp hợp lý cho từng nội dung.	0,5	0,5	
3	Xác định đúng mục đích, yêu cầu(mục tiêu) bài giảng.	0,5	0,5	
4	Đồ dùng, phương tiện dạy học:			
	• Đầy đủ, phù hợp.	0,5	0,5	
	• Thể hiện tính sáng tạo.	0,5	0,5	
5	Có tài liệu học tập đầy đủ cho học sinh.	0,5	0,5	
II	<u>NỘI DUNG</u> : (5 điểm)			
1	Đầy đủ, chính xác, có cập nhật.	2,0	2,0	
2	Vừa đủ, phù hợp với mục tiêu, đối tượng.	1,0	1,0	
3	Gắn với thực tế, kỹ năng nghề nghiệp.	1,0	1,0	
4	Kết cấu bài giảng logic, khoa học.	1,0	1,0	
III	<u>KỸ NĂNG GIẢNG DẠY</u> : (10 điểm)			
1	Mở bài gây được hứng thú cho học sinh.	1,0	1,0	
2	Từ ngữ chuẩn xác, rõ ràng, tốc độ giảng hợp lý.	1,0	1,0	
3	Phối hợp linh hoạt các phương pháp dạy học.	1,0	1,0	
4	Sử dụng phương tiện hợp lý – hiệu quả .	1,0	1,0	
5	Tác phong đĩnh đạc, nhiệt tình – tự tin.	1,0	1,0	
6	Đặt và chuyển tiếp vấn đề sinh động.	1,0	0,5	
7	Phát huy tính tích cực sáng tạo của học sinh.	1,0	1,0	
8	Trình bày bằng hợp lý.	1,0	1,0	
9	Nêu bật được trọng tâm của bài.	1,0	1,0	

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM TỐI ĐA	ĐIỂM ĐÁNH GIÁ	NHẬN XÉT
10	Sáng tạo trong nghệ thuật giảng dạy.	1,0	0,76	
IV	THỜI GIAN VÀ TÌNH HUỐNG SỰ PHẠM : (2 điểm)			
1	Thực hiện bài giảng so với giáo án sớm, trễ ≤ 5 phút.	1,0	1,0	
2	Thực hiện bài giảng đúng lịch giảng dạy.	0,5	0,5	
3	Xử lý tốt tình huống sự phạm.	0,5	0,5	
	Tổng cộng	20	19,5	

Ghi chú :

- Những nội dung nào GV không thực hiện thì không cho điểm.
- Điểm đánh giá mục IV.1 khi dự giờ hoặc Thao giảng cấp khoa :
 - Nếu > 5 phút : 0,5 đ.
 - Nếu ≥ 8 phút : 0,0 đ.
 - Nếu ≥ 10 phút : bị loại.
- Điểm đánh giá mục IV.1 khi Hội giảng cấp trường: Nếu sớm, trễ > 5 phút: bài giảng bị loại.

Ý KIẾN ĐÓNG GÓP :

- pp sư phạm:
 +) pp sư phạm tốt
 +) Giảng rõ, rõ, tác phong chuẩn mực.
 +) Thể hiện sự tự tin, bước lên lớp.
 - ND bài: bài giảng
 +) Cung cấp ND phù hợp với trình độ của sinh viên.
 +) Có ví dụ minh họa rõ ràng.
 - Cuối được nên cho thêm nhiều ví dụ hơn thì tốt hơn.

XẾP LOẠI :

- | | | | |
|--------------|-----------|-------|-----------|
| + Tốt | ≥ 17 điểm | + Khá | ≥ 14 điểm |
| + Trung bình | ≥ 10 điểm | + Yếu | < 10 điểm |

Ngày 08 tháng 12 năm 2017

NGƯỜI ĐI DỰ

(Ký và ghi rõ họ tên)


 Trại Hoàng Hiệp

**PHIẾU DỰ GIỜ
BÀI GIẢNG LÝ THUYẾT**

Họ và tên GV được dự giờ : Phạm Thị桂花 Tâm
Đơn vị tổ (Khoa) : Khoa Kinh Tế Môn dạy: QT cung ứng Lớp:
Tên bài giảng : Chương 5: Chiến lược hậu cần
Ngày giảng : 8/12/2017 Bắt đầu giảng lúc: 13 giờ 15 phút
Họ và tên người dự giờ : Lữ Xuân Trang

PHẦN ĐÁNH GIÁ BÀI GIẢNG

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM TỐI ĐA	ĐIỂM ĐÁNH GIÁ	NHẬN XÉT
I	<u>CHUẨN BỊ : (3 điểm)</u>			
1	Giáo án thể hiện đầy đủ nội dung lên lớp.	0,5	0,5	
2	Dự kiến thời gian, phương pháp hợp lý cho từng nội dung.	0,5	0	
3	Xác định đúng mục đích, yêu cầu(mục tiêu) bài giảng.	0,5	0,25	
4	Đồ dùng, phương tiện dạy học: • Đầy đủ, phù hợp. • Thể hiện tính sáng tạo.	0,5 0,5	0,25 0,5	
5	Có tài liệu học tập đầy đủ cho học sinh.	0,5	0,5	
II	<u>NỘI DUNG : (5 điểm)</u>			
1	Đầy đủ, chính xác, có cập nhật.	2,0	2,0	
2	Vừa đủ, phù hợp với mục tiêu, đối tượng.	1,0	1,0	
3	Gắn với thực tế, kỹ năng nghề nghiệp.	1,0	1,0	
4	Kết cấu bài giảng logic, khoa học.	1,0	1,0	
III	<u>KỸ NĂNG GIẢNG DẠY : (10 điểm)</u>			
1	Mở bài gây được hứng thú cho học sinh.	1,0	1,0	
2	Từ ngữ chuẩn xác, rõ ràng, tốc độ giảng hợp lý.	1,0	1,0	
3	Phối hợp linh hoạt các phương pháp dạy học.	1,0	1,0	
4	Sử dụng phương tiện hợp lý – hiệu quả .	1,0	1,0	
5	Tác phong đĩnh đạc, nhiệt tình – tự tin.	1,0	1,0	
6	Đặt và chuyển tiếp vấn đề sinh động.	1,0	0,75	
7	Phát huy tính tích cực sáng tạo của học sinh.	1,0	0,75	
8	Trình bày bằng hợp lý.	1,0	1,0	
9	Nêu bật được trọng tâm của bài.	1,0	1,0	

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM TỐI ĐA	ĐIỂM ĐÁNH GIÁ	NHẬN XÉT
10	Sáng tạo trong nghệ thuật giảng dạy.	1,0	0,75	
IV	<u>THỜI GIAN VÀ TÌNH HUỐNG SỰ PHẠM</u> : (2 điểm)			
1	Thực hiện bài giảng so với giáo án sớm, trễ ≤ 5 phút.	1,0	1,0	
2	Thực hiện bài giảng đúng lịch giảng dạy.	0,5	0,5	
3	Xử lý tốt tình huống sự phạm.	0,5	0,5	
	<u>Tổng cộng</u>	20	18,25	

Ghi chú :

- Những nội dung nào GV không thực hiện thì không cho điểm.
- Điểm đánh giá mục IV.1 khi dự giờ hoặc Thao giảng cấp khoa :
 - Nếu > 5 phút : 0,5 đ.
 - Nếu ≥ 8 phút : 0,0 đ.
 - Nếu ≥ 10 phút : bị loại.
- Điểm đánh giá mục IV.1 khi Hội giảng cấp trường: Nếu sớm, trễ > 5 phút: bài giảng bị loại.

Ý KIẾN ĐÓNG GÓP :

- * Ưu điểm : Phong cách từ tốn, giọng to rõ.
 Có ví dụ thực tiễn đưa vào bài giảng.
 Có ôn tập bài cũ.
- * Hạn chế :
 Thời gian giảng bài chưa khớp với giáo án.
 Không nên chỉ tập trung vào công ty Trung Nguyên.
 Chưa đáp ứng mục tiêu về kỹ năng.

XẾP LOẠI :

- + Tốt ≥ 17 điểm + Khá ≥ 14 điểm
 + Trung bình ≥ 10 điểm + Yếu < 10 điểm

Ngày 8 tháng 12 năm 2017

NGƯỜI ĐI DỰ

(Ký và ghi rõ họ tên)



Lữ Xuân Trang